

Số: /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ kế hoạch năm 2022

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2022 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính: tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn; tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC_(ĐMN)

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Giang

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA
TUYỂN CHỌN BẮT ĐẦU THỰC HIỆN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- BKHCN ngày tháng năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Nghiên cứu giải pháp tổng thể xử lý ô nhiễm môi trường ao nuôi cá tra thâm canh tại tỉnh Đồng Tháp và vùng phụ cận.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được hệ thống thu gom và quy trình công nghệ xử lý nước thải ao nuôi cá tra theo hướng tái sử dụng phục vụ cho vùng nuôi. - Phát triển được hệ thống tự động hóa thu gom và tách bùn đáy ao phù hợp với các địa hình của từng khu vực nuôi. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo tính toán thiết kế hệ thống thu gom bùn đáy ao nuôi cá tra công suất 02 tấn bùn khô/giờ phù hợp với điều kiện của địa phương; 2. Báo cáo tính toán thiết kế hệ thống thu gom, xử lý và tái sử dụng nước thải ao nuôi cá tra quy mô 2.000m³/ngày đêm phù hợp với điều kiện của địa phương; 3. Báo cáo tính toán thiết kế mô hình hệ thống sản xuất phân hữu cơ bán tự động từ bùn thải ao nuôi và phế phẩm nông nghiệp quy mô tối thiểu 05 tấn phân hữu cơ/ngày, phù hợp với điều kiện của địa phương; 4. Hệ thống thu gom nước thải ao nuôi cá tra quy mô 2.000m³/ngày đêm. Quy trình công nghệ xử lý thân thiện với môi trường và tuần hoàn nước thải quy mô 01Ha ao nuôi, phù hợp thực tế sản xuất, đảm bảo QCVN 02-20:2014/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi cá tra trong ao – Điều kiện bảo đảm vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; 5. Hệ thống tự động hóa thu gom và tách bùn đáy ao phù hợp với các địa hình của từng khu vực nuôi và không làm ảnh hưởng đến cá trong quá trình nuôi. Công suất thử nghiệm 2 tấn bùn khô/giờ; 	Tuyển chọn	

	<p>- Xây dựng được quy trình công nghệ và mô hình xử lý bùn ao nuôi cá tra để sản xuất phân bón hữu cơ có sự tham gia của doanh nghiệp.</p>	<p>6. Quy trình công nghệ xử lý bùn thải ao nuôi cá tra sản xuất phân hữu cơ phù hợp với Đồng Tháp và vùng đồng bằng Sông Cửu Long. Phân hữu cơ đáp ứng QCVN 01-189:2019/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón;</p> <p>7. Mô hình sản xuất phân hữu cơ từ bùn thải ao nuôi cá tra và phế phẩm nông nghiệp tại địa phương có sự tham gia của doanh nghiệp, quy mô tối thiểu 05 tấn phân hữu cơ/ngày, khả năng mở rộng quy mô lên 50 tấn/ngày;</p> <p>8. Các tài liệu vận hành, bảo trì, bảo dưỡng 03 hệ thống nêu trên;</p> <p>9. Tham gia đào tạo 01- 02 học viên cao học, hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh;</p> <p>10. 02 bài báo trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục SCI/SCI-E/Scopus và 02 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước;</p> <p>11. Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ được chấp nhận đơn.</p>		
--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--